

Ngày 18/11/2016

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**VNM: Amersham Industries Ltd đăng ký bán 1,62 triệu cp**

VNM - CTCP Sữa Việt Nam – Vinamilk - Amersham Industries Ltd, cổ đông, vừa đăng ký bán ra 1,62 triệu cổ phiếu VNM từ ngày 21/11 đến 20/12 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, tổ chức này sẽ giảm cổ phiếu VNM nắm giữ từ hơn 11,96 triệu cổ phiếu xuống còn 10,34 triệu cổ phiếu.

**CII: DC Delveloping Markets Strategies Public Ltd đăng ký mua 2,3 triệu cp**

CII - CTCP Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Tp. HCM - DC Delveloping Markets Strategies Public Ltd, cổ đông, đăng ký mua vào 2,3 triệu cổ phiếu CII từ ngày 21/11 đến 20/12 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, tổ chức này sẽ nâng sở hữu tại CII lên hơn 2,66 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 1,11%.

**ACB: The CH/SE Asia Investment Holdings PTE. Ltd đăng ký bán 490.300 cp**

ACB - Ngân hàng TMCP Á Châu - Tổ chức The CH/SE Asia Investments Holdings (Singapore) PTE. Ltd đăng ký bán toàn bộ 490.300 cp (tỷ lệ 0,05%). Giao dịch dự kiến thực hiện từ 21/11 đến 20/12/2016.

**KPF: chỉ giá Ủy viên HĐQT đăng ký bán 330.000 cp**

KPF - CTCP Tư vấn dự án Quốc tế KPF - Bà Nguyễn Thanh Hà, chỉ giá Ủy viên HĐQT, đăng ký bán toàn bộ 330.000 cp đang nắm giữ. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 21/11 đến 18/12/2016.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 35.68	18,903.82
	Nasdaq	↑ 39.39	5,333.97
	S&P 500	↑ 10.18	2,187.12
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 44.99	6,794.71
	DAX	↑ 21.67	10,685.54
	CAC 40	↑ 26.63	4,527.77
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 170.66	18,033.29
	Hang Seng	↓ -17.65	22,262.88
	Shanghai	↑ 3.40	3,208.45

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 18/11/2016)

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**NHNN: Tỷ giá tăng những ngày qua hết sức bình thường**

NHNN cho biết, trong hơn 10 tháng đầu năm, tỷ giá và thị trường ngoại tệ về cơ bản ổn định, tâm lý găm giữ ngoại tệ trong nền kinh tế đã giảm mạnh so với trước đây nhờ cách thức điều hành tỷ giá mới linh hoạt và những diễn biến thuận lợi về cung cầu ngoại tệ. NHNN mua được một lượng lớn ngoại tệ để tăng Dự trữ ngoại hối Nhà nước. Từ nay đến cuối năm, cung cầu ngoại tệ tiếp tục có diễn biến thuận lợi: Cung ngoại tệ được hỗ trợ bởi các nguồn như giải ngân vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, dòng vốn vào do hoạt động mua bán, sáp nhập, kiều hối chuyển về dịp cuối năm... Chi tiết xin xem tại: <http://www.stockbiz.vn/News/2016/11/18/702076/nhnn-ty-gia-tang-nhung-ngay-qua-het-suc-binh-thuong.aspx>

**Xa rời mục tiêu xuất khẩu 2016**

Hết tháng 10, XK của cả nước mới chỉ đạt gần 144 tỷ USD, với mức tăng trưởng 7%, kém xa chỉ tiêu 10% đề ra từ đầu năm. Thống kê mới nhất của Tổng cục Hải quan cho thấy, kim ngạch XK tháng 10 đạt 15,4 tỷ USD, giảm 0,1% so với tháng 9. Tính chung 10 tháng, tổng kim ngạch XK của cả nước đạt 143,9 tỷ USD, tăng 7% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, khu vực DN FDI đạt 100,88 tỷ USD, tăng 10% so với cùng kỳ. Chi tiết xin xem tại: <http://www.baohaiquan.vn/Pages/Xa-voi-muc-tieu-xuat-khau-2016.aspx>

**Ngày 18/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.112 đồng, tăng 11 đồng so với phiên hôm qua**

Sáng ngày 18/11, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức 22.112 đồng/USD, tăng 11 đồng so với phiên liền trước. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá sàn mà các ngân hàng được áp dụng là 21.448 đồng/USD và tỷ giá trần là 22.775 đồng/USD. Các NHTM tiếp tục tăng tỷ giá sau phiên tăng đột biến 100 đồng chiều 17/11. BIDV tăng 10 đồng giá mua vào nhưng giảm 20 đồng chiều bán ra (so với chiều 17/11) lên 22.410 đồng/USD - 22.480 đồng/USD. ACB tăng 50 đồng chiều mua và tăng 60 đồng chiều bán lên 22.400 đồng/USD - 22.500 đồng/USD.

**Sáng ngày 18/11: Giá vàng SJC ở mức 35,60 - 35,75 triệu đồng/lượng**

Mở cửa lúc 8h20 sáng 18/11, giá vàng miếng được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 35,60 triệu đồng/lượng (mua vào) và 35,75 triệu đồng/lượng (bán ra), giảm 170 ngàn đồng so với giá cuối giờ chiều qua. Giá vàng giao tháng 12 trên sàn Comex New York giảm 7,1 USD xuống 1.216,7 USD/ounce. Hiện giá vàng cao hơn 14,5% (+154 USD/ounce) so với đầu năm. Vàng thế giới quy đổi hiện có giá gần 33,1 triệu đồng/lượng, chưa tính thuế và phí.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 17/11: Chỉ số Dow Jones tăng 0,19%, lên 18.903,82 điểm**

S&P 500 tiến sát kỷ lục sau nhận định của Chủ tịch Janet Yellen. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số S&P 500 tăng 10,18 điểm (+0,47%) lên 2.187,12 điểm, gần bằng kỷ lục hồi tháng 8/2016 tại 2.190,15 điểm. Chỉ số Dow Jones tăng 35,68 điểm (+0,19%) lên 18.903,82 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 39,39 điểm (+0,74%) lên 5.333,97 điểm.

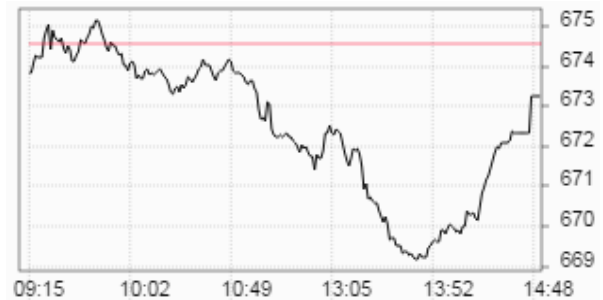
**Ngày 17/11: Dầu thô giảm 0,3%, còn 45,42 USD/thùng**

Dầu lùi bước trước nghi ngờ về việc tuân thủ thỏa thuận sản lượng của OPEC. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, dầu hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 12 trên sàn Nymex giảm 15 xu (-0,3%) còn 45,42 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 1 trên sàn London giảm 14 xu (-0,3%) xuống 46,49 USD/thùng.

Ngày 18/11/2016

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX**

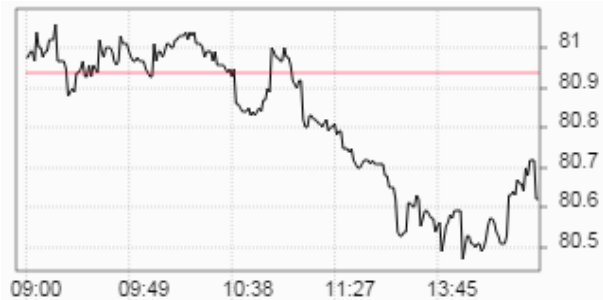
Thay đổi (điểm)	↓	<b>-1,32/-0,20%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>673.25</b>
Khối lượng (cp)		<b>104,889,159</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>2,210.36</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>95</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>144</b>
Số cp đứng giá	→	<b>77</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TMT	16.7	16.9	16.9	16.5	94,820	↑ 7.0%
RIC	7.84	7.84	7.84	7.84	10	↑ 7.0%
TIX	38.5	38.5	38.5	36.2	3,440	↑ 6.9%
TNT	2.16	2.31	2.31	2.16	656,120	↑ 6.9%
CYC	3.39	3.39	3.39	3.39	10	↑ 6.9%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-0,31/-0,39%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>80.62</b>
Khối lượng (cp)		<b>37,822,840</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>365.73</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>68</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>108</b>
Số cp đứng giá	→	<b>200</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PDC	3	3.3	3.3	3	4,200	↑ 10.0%
SDH	2	2.2	2.2	2	8,500	↑ 10.0%
HLY	22.1	22.1	22.1	22.1	100	↑ 10.0%
SAF	55.5	67.1	67.1	55.5	300	↑ 9.8%
KMT	8.2	9	9	8.2	8,700	↑ 9.8%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	<b>6,206,790</b>	<b>392,010</b>
BÁN	<b>11,104,970</b>	<b>1,763,244</b>
MUA - BÁN	<b>-4,898,180</b>	<b>-1,371,234</b>

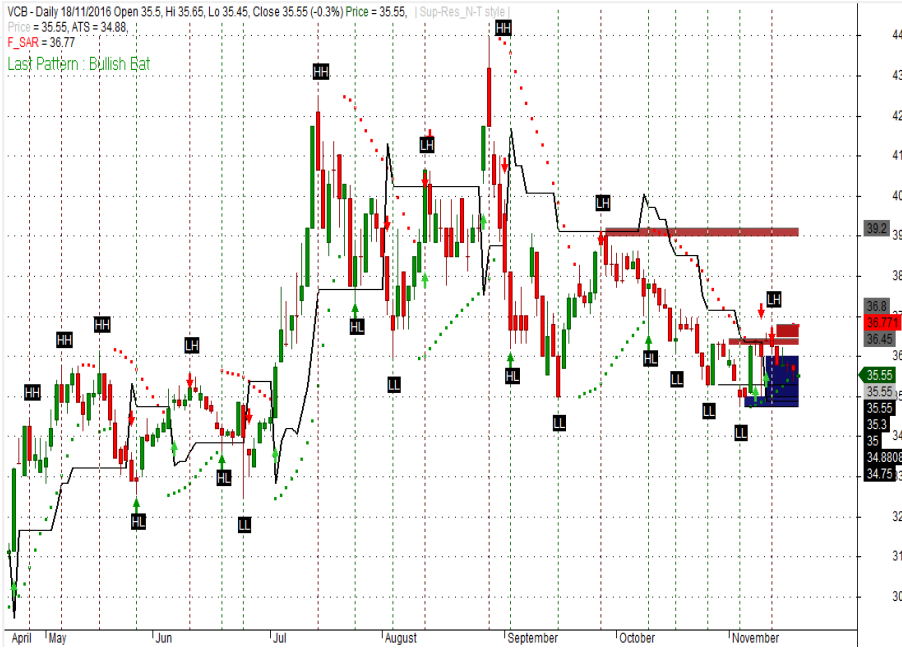
**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 18/11, khối ngoại **bán ròng** tổng cộng hơn **169,70 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **bán ròng** gần **163,03 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **bán ròng** gần **6,67 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

### Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



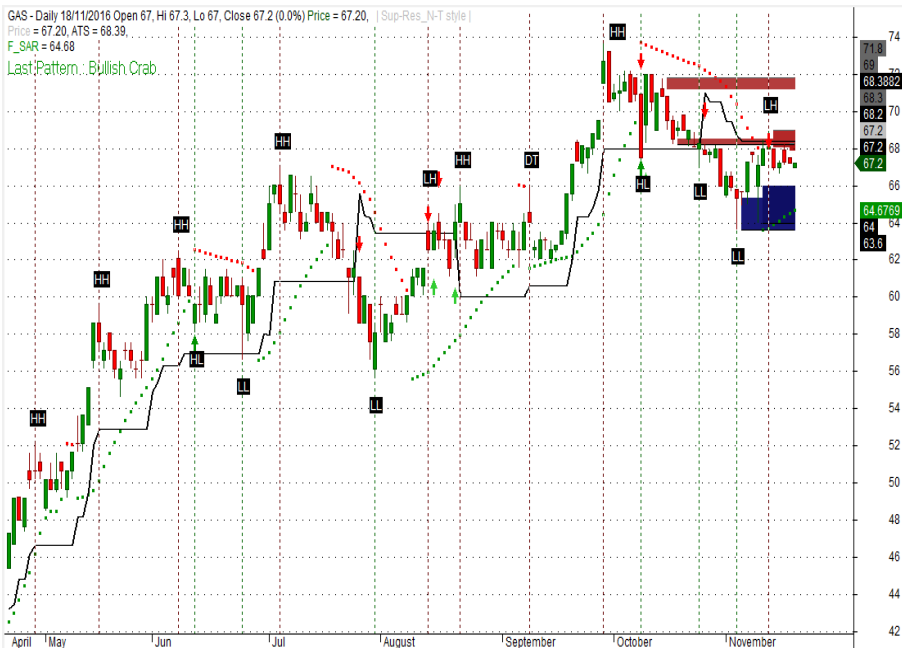
90% cash

10% stocks

Vùng mua: 35.0 - 35.5

Vùng chốt lời ngắn hạn: 36.0 - 36.5

### Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



90% cash

10% stocks

Vùng mua: 62.0 - 64.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 66.0 - 68.0

### Phân tích

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 35.0 - 35.5.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 35.0 - 35.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 36.0 - 36.5. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 35.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 34.0 - 34.5.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

#### Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs →
MA	↓ RSI	↓ SD →
MACD	↓ Stochastic	↑ ATR ↓
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↓ Volume →

### Phân tích

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 62.0 - 64.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 62.0 - 64.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 66.0 - 68.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 62.0. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 70.0 - 72.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

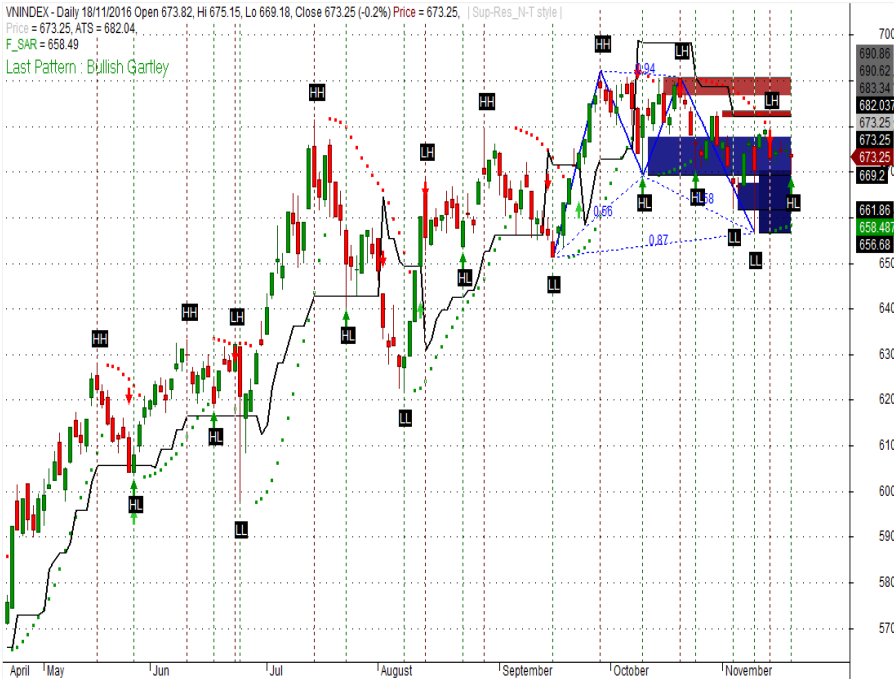
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

#### Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs →
MA	→ RSI	↓ SD ↑
MACD	↓ Stochastic	↑ ATR ↓
PSAR	↑ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↓ Volume ↓

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX



90% cash | 10% stocks

Vùng mua: 665 - 670 | Vùng chốt lời ngắn hạn: 675 - 680

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 665 - 670 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 665 - 670 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 665. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 655 - 660 điểm.

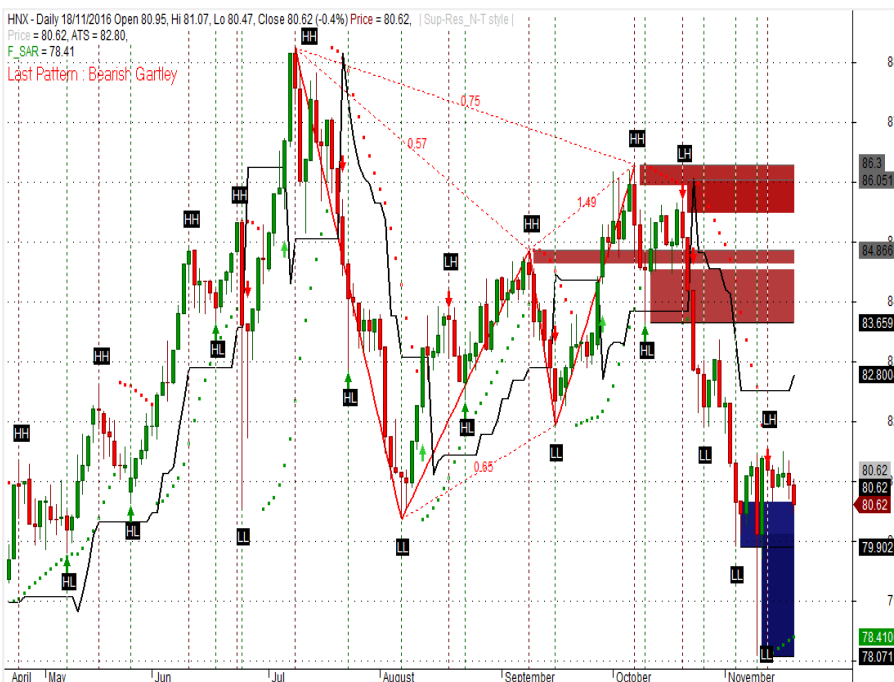
Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 675 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 685 - 690 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

#### Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs →
MA	↓ RSI	↓ SD ↑
MACD	↓ Stochastic	↑ ATR ↓
PSAR	↑ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↓ Volume →

### HNX-INDEX



90% cash | 10% stocks

Vùng mua: 80.5 - 81.0 | Vùng chốt lời ngắn hạn: 81.5 - 82.0

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 80.5 - 81.0 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.5 - 81.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 80.5. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 79.5 - 80.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 81.5 - 82.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 82.5 - 83.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

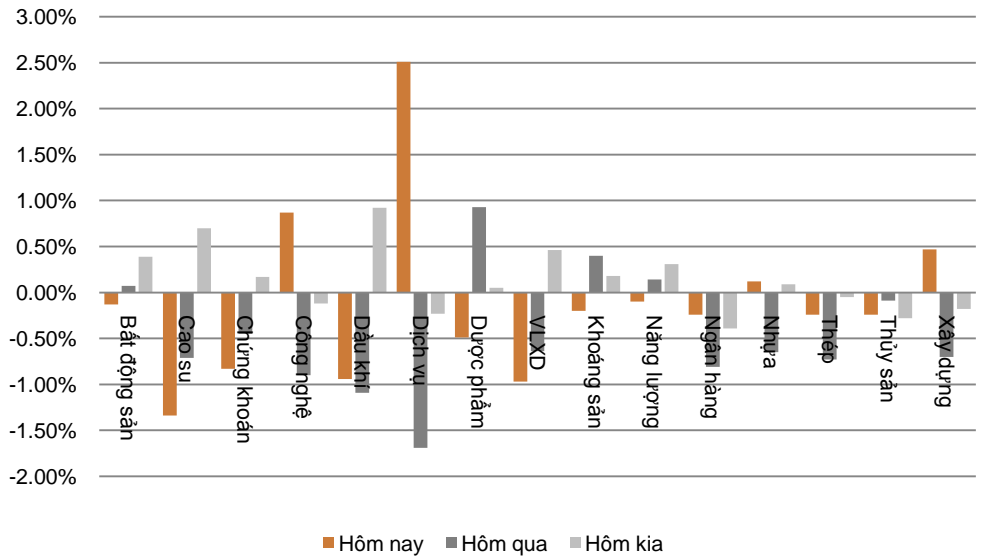
#### Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs →
MA	↓ RSI	↓ SD ↓
MACD	↓ Stochastic	↑ ATR ↓
PSAR	↑ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume →

Ngày 18/11/2016

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.13%
Cao su	↓ -1.34%
Chứng khoán	↓ -0.83%
Công nghệ	↑ 0.87%
Dầu khí	↓ -0.94%
Dịch vụ	↑ 2.51%
Dược phẩm	↓ -0.49%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.97%
Khoáng sản	↓ -0.20%
Năng lượng	↓ -0.10%
Ngân hàng	↓ -0.24%
Nhựa	↑ 0.12%
Thép	↓ -0.24%
Thủy sản	↓ -0.24%
Xây dựng	↑ 0.47%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**

**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Công nghệ	FPT	42.6	43.1	↑ 0.5	↑ 1.2%	272,520
	SAM	8.01	8	↓ 0.0	↓ -0.1%	173,660
	ELC	27.8	27.4	↓ -0.4	↓ -1.4%	238,460
	CMG	15.4	15.3	↓ -0.1	↓ -0.7%	3,200
	ST8	26	26.2	↑ 0.2	↑ 0.8%	3,740
Dịch vụ	PAN	43.1	44	↑ 0.9	↑ 2.1%	6,910
	OCH	5.5	6	↑ 0.5	↑ 9.1%	100
	DSN	64.5	64.7	↑ 0.2	↑ 0.3%	7,480
	TCT	56	56.5	↑ 0.5	↑ 0.9%	12,320
	VNC	33	33	→ 0.0	→ 0.0%	-
Xây dựng	CTD	175.8	173.8	↓ -2.0	↓ -1.1%	130,370
	CII	29.1	29.45	↑ 0.4	↑ 1.2%	739,620
	VCG	15.4	16.1	↑ 0.7	↑ 4.6%	4,104,740
	ASM	15.45	15.3	↓ -0.2	↓ -1.0%	1,284,680
	HBC	28.95	28.9	↓ -0.1	↓ -0.2%	807,540
	HUT	12.1	12.1	→ 0.0	→ 0.0%	714,810

(Cập nhật 17h20 ngày 18/11/2016)

Ngày 18/11/2016

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -6.75%	↓ -11.00%	↓ -15.08%	↓ -2.08%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -3.64%	↓ -1.22%	↑ 8.13%	↑ 60.59%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.57%	↓ -6.14%	↓ -2.60%	↑ 9.80%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -12.76%	↓ -15.06%	↑ 6.37%	↑ 63.17%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 1.05%	↑ 8.37%	↑ 3.59%	↑ 105.60%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -2.55%	↓ -4.83%	↓ -8.78%	↓ -11.99%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.65%	↓ -3.26%	↓ -7.47%	↓ -7.67%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -3.44%	↓ -10.48%	↓ -2.47%	↓ -4.04%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -47.05%	↓ -6.30%	↑ 2.46%	↑ 36.22%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↓ -12.52%	↑ 1.80%	↑ 51.11%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -1.66%	↑ 1.78%	↑ 9.06%	↑ 51.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.22%	↓ -13.40%	↓ -6.66%	↓ -12.22%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.48%	↓ -11.06%	↓ -6.24%	↑ 5.08%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.32%	↓ -2.24%	↑ 0.28%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -4.67%	↓ -2.42%	↓ -12.23%	↓ -38.71%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.28%	↑ 1.67%	↑ 0.80%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.97%	↓ -1.93%	↑ 14.75%	↑ 33.64%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -5.86%	↓ -5.33%	↑ 12.19%	↑ 20.53%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -4.01%	↓ -3.21%	↓ -9.41%	↓ -11.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -12.79%	↓ -11.33%	↓ -32.02%	↓ -76.21%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

**Nhận định**

**Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **1.05%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **8.37%**. **Ngành Dầu khí** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **14.75%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **105.60%**.

(Cập nhật ngày 27/10/2016)

Ngày 18/11/2016

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	56.5	66.8	↑ 28.5%	↑ 8.7%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.7	11.2	↑ 62.3%	↓ -17.4%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑ 14.0%	↑ 14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑ 9.5%	↑ 6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑ 12.1%	↑ 8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑ 32.0%	↑ 4.8%	21/09/2016	
ONE	Mua	Mở	7.8	7.9	10.3	↑ 32.1%	↑ 1.3%	24/10/2016	
Trung bình:						↑	4.8%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:						↑	30.5%		

(Cập nhật ngày 25/10/2016)

Ngày 18/11/2016

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	<b>Mua [+32%]</b>	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+1%]</b>	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	<b>Mua [+30%]</b>	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	<b>Mua [+20%]</b>	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	<b>Mua [+17%]</b>	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	<b>Nắm giữ [+5%]</b>	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	<b>Nắm giữ [+12%]</b>	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	<b>Nắm giữ [-7%]</b>	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	<b>Nắm giữ [-6%]</b>	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	<b>Nắm giữ [+11%]</b>	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	<b>Nắm giữ [+1%]</b>	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	<b>Nắm giữ [+14%]</b>	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	<b>Nắm giữ [+12%]</b>	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	<b>Nắm giữ [-4%]</b>	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	<b>Nắm giữ [+7%]</b>	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	<b>Bán [-33%]</b>	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	<b>Mua [+26%]</b>	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	<b>Mua [+19%]</b>	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	<b>Mua [+49%]</b>	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
<b>Mua</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
<b>Nắm giữ</b>	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
<b>Bán</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 18/11/2016

## BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

## Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-caocap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

## Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-caocap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

## Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-caocap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

## Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-caocap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

## Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-caocap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

## Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-caocap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

## Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-caocap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

## Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-caocap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

Ngày 18/11/2016

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (18/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (17/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (16/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (15/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (14/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (11/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (10/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (09/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (08/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (07/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (04/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (03/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (02/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (01/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (31/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (28/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (27/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (26/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (25/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (24/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (21/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (20/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (19/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (18/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PDN, PET, PGC (17/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (14/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PDN, PET, PGC (13/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (12/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (11/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (10/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (07/10/2016)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 18/11/2016

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
18/11/2016	21/11/2016	25/11/2016	VIC	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	42.65	-0.05 (-0.12%)
18/11/2016	21/11/2016	01/12/2016	VHC	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	50.4	-0.1 (-0.2%)
18/11/2016	21/11/2016	28/11/2016	VHC	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	50.4	-0.1 (-0.2%)
18/11/2016	21/11/2016	n/a	VTL	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	n/a	n/a
n/a	n/a	18/11/2016	SCR	HOSE	Giao dịch lần đầu - 217,069,314 CP	9.1	0 (0%)
n/a	n/a	18/11/2016	ITD	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 675,270 CP	21.6	-0.1 (-0.46%)
18/11/2016	21/11/2016	n/a	BLI	UPCoM	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 2.4%	6.8	0.5 (7.94%)
18/11/2016	21/11/2016	n/a	BLI	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:176, giá 10.000 đồng/CP	6.8	0.5 (7.94%)
n/a	n/a	18/11/2016	KDH	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 53,999,892 CP	20.5	0 (0%)
18/11/2016	21/11/2016	24/11/2016	NCS	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	n/a	n/a
n/a	n/a	18/11/2016	SGR	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 6,600,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	18/11/2016	CEC	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 2,988,518 CP	15.4	0.4 (2.67%)
n/a	20/11/2016	21/11/2016	DNF	UPCoM	Hủy niêm yết cổ phiếu	n/a	n/a
21/11/2016	22/11/2016	16/12/2016	CMV	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	17	0 (0%)
21/11/2016	22/11/2016	20/12/2016	FMC	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	22.6	-0.2 (-0.88%)
21/11/2016	22/11/2016	15/12/2016	TMC	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	21.2	0 (0%)
21/11/2016	22/11/2016	07/12/2016	NSG	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 250 đồng/CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	21/11/2016	CZC	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 2,934,690 CP	10.9	0 (0%)
n/a	n/a	21/11/2016	HPW	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 74,206,940 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	21/11/2016	ACV	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 2,177,173,236 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	21/11/2016	D11	HNX	Giao dịch bổ sung - 2,183,988 CP	10	0 (0%)
n/a	n/a	21/11/2016	BSG	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 60,000,000 CP	n/a	n/a

(Cập nhật 17h20 ngày 18/11/2016)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

**Điều kiện sử dụng bản tin:** Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

**Khuyến cáo:** Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.